

QUYẾT ĐỊNH

**V/v phê duyệt bổ sung, điều chỉnh danh mục kỹ thuật chuyên môn
đối với các Trạm Y tế trên địa bàn huyện Cư Jut**

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ TỈNH ĐẮK NÔNG

- Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009;
- Căn cứ Thông tư số 43/2013/TT-BYT ngày 11/12/2013 của Bộ Y tế về việc quy định chi tiết phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;
- Căn cứ Quyết định số 716/2008/QĐ-UBND ngày 09 tháng 6 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Đắk Nông;
- Xét Tờ trình đề nghị phê duyệt danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh của Trung tâm Y tế huyện Cư Jut;
- Theo đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch – Nghiệp vụ Sở Y tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đồng ý phê duyệt Danh mục kỹ thuật đúng tuyến và vượt tuyến của các Trạm Y tế trên địa bàn huyện Cư Jut theo Thông tư 43/2013/TT-BYT ngày 11/12/2013 của Bộ Y tế quy định chi tiết phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (kèm phụ lục).

Điều 2. Các Trạm Y tế thực hiện đúng phạm vi hoạt động chuyên môn, quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế ban hành.

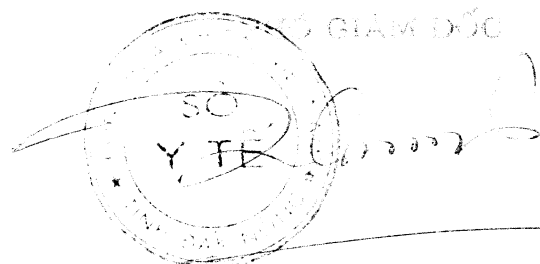
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày được thẩm định.

Điều 4. Các Ông (Bà) trưởng các phòng chức năng thuộc Sở Y tế tỉnh Đắk Nông, Trưởng các Trạm Y tế và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (thực hiện);
- Lưu: VT, KHN (KH).

KT GIÁM ĐỐC



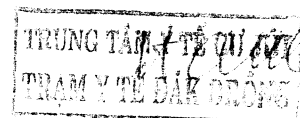
**DANH MỤC KỸ THUẬT VÀ PHÂN TUYẾN KỸ THUẬT
TRONG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
TRẠM Y TẾ XÃ ĐẮK D'RÔNG NĂM 2017**

S TT	STT (gốc)	TÊN KỸ THUẬT	QUI ĐỊNH (Đ)	ĐĂNG KÝ 2017	GHI CHÚ
I. HỒI SỨC CẤP CỨU VÀ CHỐNG ĐỘC					
		A. TUẦN HOÀN			
1	51	Hồi sức chống sốc ≤ 8 giờ	x	x	
		B. HÔ HẤP			
2	64	Thủ thuật Heimlich (lấy dị vật đường thở) cho người lớn và trẻ em	x	x	
3	65	Bóp bóng Ambu qua mặt nạ	x	x	
		C. THẬN - LỌC MÁU			
		D. THẬN KINH			
		Đ. TIÊU HOÁ			
4	215	Gây nôn cho người bệnh ngộ độc qua đường tiêu hóa	x	x	
5	216	Đặt ống thông dạ dày	x	x	
6	218	Rửa dạ dày cấp cứu	x	x	
7	221	Thụt tháo	x	x	
8	223	Đặt ống thông hậu môn	x	x	
9	224	Cho ăn qua ống thông dạ dày (một lần)	x	x	
10	225	Nuôi dưỡng người bệnh qua ống thông dạ dày bằng bơm tay (một lần)	x	x	
11	229	Nuôi dưỡng người bệnh bằng đường truyền tĩnh mạch ngoại biên ≤ 8 giờ	x	x	
		E. TOÀN THÂN			
12	246	Đo lượng nước tiểu 24 giờ	x	x	
13	251	Lấy máu tĩnh mạch, tiêm thuốc tĩnh mạch (một lần chọc kim qua da)	x	x	
14	252	Truyền thuốc, dịch tĩnh mạch ≤ 8 giờ	x	x	
15	262	Gội đầu cho người bệnh tại giường	x	x	
16	263	Gội đầu tẩy độc cho người bệnh	x	x	
17	264	Tắm cho người bệnh tại giường	x	x	
18	265	Tắm tẩy độc cho người bệnh	x	x	
19	266	Xoa bóp phòng chống loét	x	x	
20	269	Băng ép bất động sơ cứu rạn cần	x	x	

230	136	Phẫu thuật khâu vết rách đơn giản vành tai	x	x	
231	137	Khâu cắt lọc vết thương vành tai	x	x	
		6. Vùng hàm mặt cổ			
232	161	Phẫu thuật khâu đơn giản vết thương vùng mặt cổ	x	x	
233	162	Phẫu thuật vết thương phần mềm vùng hàm mặt không thiếu hồng tổ chức	x	x	
		H. CÁC KỸ THUẬT KHÁC			
234	2387	Tiêm trong da	x	x	
235	2388	Tiêm dưới da	x	x	
236	2389	Tiêm bắp thịt	x	x	
237	2390	Tiêm tĩnh mạch	x	x	
238	2391	Truyền tĩnh mạch	x	x	
239	3909	Chích rạch áp xe nhỏ	x	x	
240	3910	Chích hạch viêm mủ	x	x	
241	3911	Thay băng, cắt chỉ	x	x	
242	3826	Thay băng, cắt chỉ vết mổ	x	x	
243	3827	Khâu vết thương phần mềm dài dưới 10cm	x	x	

Đăk D'rông ngày 20 tháng 03 năm 2017

Trạm y tế xã Đăk D'rông



Bác sỹ Nguyễn Thị Hồng Quyên